

Số: /KH-UBND

Triệu Sơn, ngày tháng năm 2022

KẾ HOẠCH

Cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy năm 2022 trên địa bàn huyện Triệu Sơn

Thực hiện Kế hoạch số 24/KH-SLĐTBOXH ngày 21/02/2022 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Thanh Hóa về Kế hoạch cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy năm 2022 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, Chủ tịch UBND huyện xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy năm 2022, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Triển khai hiệu quả Kế hoạch số 262/KH-UBND của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về triển khai trưng trình cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2021 - 2025.

2. Thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm tạo sự đồng thuận và chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức của cán bộ, đảng viên, người lao động và các tầng lớp Nhân dân về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đồng thời nâng cao trách nhiệm, quyết tâm chính trị của các ngành, các cấp, các đoàn thể và các tổ chức chính trị xã hội trong công tác dự phòng, điều trị, cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy, góp phần làm giảm tình hình phức tạp của tội phạm và tệ nạn ma túy trên địa bàn huyện.

3. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý người sử dụng, người nghiện ma túy nhằm kiềm chế gia tăng người sử dụng, người nghiện ma túy mới; đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; giải quyết việc làm và các vấn đề xã hội sau cai nghiện; phòng, chống tái nghiện.

4. Tập trung đổi mới, đa dạng hoá các hình thức tuyên truyền và nâng cao hiệu quả, chất lượng nội dung tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm phòng ngừa, hạn chế, tiến tới giảm phát sinh người nghiện và người sử dụng trái phép chất ma túy, nhất là ma túy tổng hợp; kết hợp hình thức tuyên truyền truyền thống với ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động tuyên truyền nhằm mang lại hiệu quả cao; chú trọng phổ biến, nêu gương các tổ chức, cá nhân điển hình làm tốt công tác cai nghiện ma túy, các xã, thị trấn làm tốt công tác phòng, chống ma túy.

II. CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy, cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy

1.1. Chỉ tiêu

- 100% cán bộ, đảng viên, các tổ chức đoàn thể, các hội và trường các thôn, bản các trường học được tuyên truyền, phổ biến Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính số 67/2020/QH14 và Luật Phòng, chống ma túy số 73/2021/QH14, các văn bản pháp luật khác về phòng, chống ma túy, tác hại của ma túy, các kỹ năng để phòng ngừa tệ nạn ma túy.

- Trên 100% học sinh, sinh viên cơ sở giáo dục nghề nghiệp được tuyên truyền Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính số 67/2020/QH14 và Luật Phòng, chống ma túy số 73/2021/QH14, các văn bản pháp luật khác về phòng, chống ma túy; tác hại của ma túy, các kỹ năng để phòng ngừa tệ nạn ma túy.

1.2. Nhiệm vụ và giải pháp

Tuyên truyền pháp luật về phòng, chống ma túy với nhiều hình thức, nội dung phong phú phù hợp để tăng cường các hoạt động chỉ đạo triển khai công tác phòng, chống ma túy, cai nghiện ma túy; nâng cao nhận thức cho các cấp chính quyền, người dân, học sinh, sinh viên hiểu về tác hại của ma túy; cách nhận biết và nâng cao kỹ năng phòng, chống ma túy.

Nội dung hoạt động:

(1) Tổ chức truyền thông trang bị kiến thức kỹ năng phòng, chống ma túy tại cộng đồng.

(2) In băng zôn, tờ rơi tuyên truyền về phòng, chống ma túy, cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: các phòng, ngành, đoàn thể liên quan; UBND các xã, thị trấn; các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn huyện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2. Nâng cao chất lượng hiệu quả công tác điều trị, cai nghiện tại cộng đồng

2.1. Chỉ tiêu

- Tổ chức quản lý, điều trị, cai nghiện ma túy cho từ 64 người trở lên trong đó tại các cơ sở cai nghiện: 11 người; tại gia đình, cộng đồng: 53 người (Có phụ lục phân bố chỉ tiêu cai nghiện tại gia đình, cộng đồng kèm theo).

- 50% cán bộ làm công tác quản lý, trực tiếp làm công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện và tại cộng đồng được đào tạo,

tập huấn cơ bản và nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ.

2.2. *Nhiệm vụ và giải pháp*

Tiếp tục tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng; vận động người nghiện ma túy cai nghiện tự nguyện; phát hiện người nghiện ma túy vi phạm các quy định về cai nghiện, điều trị nghiện trên địa bàn để lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; phối hợp chặt chẽ trong công tác lập hồ sơ, xét duyệt đưa người nghiện đi cai nghiện bắt buộc. Hỗ trợ và tổ chức điều trị cai nghiện ma túy bằng các hình thức phù hợp với từng loại đối tượng, địa bàn. Kiện toàn tổ chức bộ máy, tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ làm công tác cai nghiện ma túy nhằm nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai.

Nội dung hoạt động:

(1) Tăng cường công tác lập hồ sơ đưa người đi cai nghiện bắt buộc theo quy định tại Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

(2) Tập huấn triển khai những điểm mới về công tác cai nghiện trong Luật Phòng, chống ma túy số 73/2021/QH14 và Nghị định số 116/2021/NĐ-CP hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Cơ quan chủ trì: UBND cấp xã chủ trì hoạt động (1); Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì hoạt động (2).

- Cơ quan phối hợp: các phòng, ngành, đoàn thể liên quan; UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: thường xuyên.

3. Điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng Methadone

3.1. Chỉ tiêu

Duy trì điều trị Methadone cho 61 người nghiện các chất dạng thuốc phiện Trung tâm y tế huyện.

3.2. Nhiệm vụ, giải pháp

Cải tạo, nâng cấp, đầu tư cơ sở vật chất trang thiết bị các cơ sở, điểm điều trị các chất dạng thuốc phiện bằng Methadone. Tiếp tục triển khai công tác điều trị nghiện ma túy các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế. Thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ theo hướng điều trị, hỗ trợ xã hội để người nghiện ma túy hòa nhập cộng đồng.

- Cơ quan chủ trì: Cơ sở điều trị methadone thuộc Trung tâm y tế huyện.

- Cơ quan phối hợp: Bệnh viện đa khoa huyện; UBND huyện; UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: thường xuyên.

4. Tăng cường thực hiện công tác quản lý sau cai nghiện và tái hòa nhập cộng đồng cho người sau cai nghiện ma túy

4.1. Chỉ tiêu

- 100% số người đã hoàn thành thời gian cai nghiện ma túy bắt buộc được quản lý sau cai tại nơi cư trú bằng các hình thức phù hợp; đẩy mạnh hỗ trợ dạy nghề, tạo việc làm, thu nhập cho người sau cai nghiện ổn định cuộc sống; hỗ trợ học văn hóa đối với người sau cai nghiện ma túy từ đủ 12 đến dưới 18 tuổi.

- 70% số người nghiện và người sử dụng trái phép chất ma túy có hồ sơ quản lý được tiếp cận dịch vụ tư vấn, điều trị, cai nghiện ma túy, hỗ trợ hoà nhập cộng đồng.

4.2. Nhiệm vụ và giải pháp

- Kiện toàn tổ chức bộ máy, tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ làm công tác cai nghiện ma túy nhằm nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai.

- Thực hiện có hiệu quả công tác quản lý người sau cai nghiện ma túy tại cộng đồng, phòng ngừa tái nghiện.

- Triển khai các mô hình cai nghiện, quản lý sau cai; mô hình tư vấn, chuyển gửi với sự tham gia của Tòa án; các mô hình phòng ngừa ma túy tại trường học, nơi làm việc, gia đình, cộng đồng.

- Phát huy hiệu quả vai trò của lực lượng Tình nguyện viên trong công tác cai nghiện và quản lý sau cai. UBND các xã, thị trấn cùng các tổ chức đoàn thể làm tốt công tác tiếp nhận, hỗ trợ, giúp đỡ, quản lý người sau cai nghiện.

Nội dung hoạt động:

(1) Kiện toàn Ban Chỉ đạo 138 cấp huyện, cấp xã; tăng cường công tác phối hợp triển khai đồng bộ từ huyện đến cơ sở

(2) Huy động các nguồn lực hỗ trợ công tác cai nghiện ma túy, giúp đỡ người sau cai nghiện ma túy tái hòa nhập cộng đồng; khuyến khích các doanh nghiệp tham gia dạy nghề và giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện ma túy tại cộng đồng; lồng ghép công tác cai nghiện ma túy, quản lý sau cai nghiện ma túy với các chương trình giảm nghèo, dạy nghề, tạo việc làm,...

(3) Tổ chức tập huấn cơ bản và nâng cao đối với cán bộ làm công tác quản lý, điều trị cai nghiện phục hồi và quản lý sau cai nghiện ma túy tại các cơ sở cai nghiện và cộng đồng.

(4) Tổ chức kiểm tra, hướng dẫn các địa phương thực hiện có hiệu quả công tác quản lý người sau cai nghiện tại cộng đồng (*Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tham mưu cho UBND huyện ban hành kế hoạch kiểm tra riêng*).

- Cơ quan chủ trì: UBND huyện chủ trì hoạt động (1); Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì hoạt động (2), (3), (4).

- Cơ quan phối hợp: các phòng, ngành, đoàn thể liên quan; UBND cấp xã.

- Thời gian thực hiện: thường xuyên.

5. Nâng cao năng lực, hiệu quả công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy của các lực lượng cán bộ làm công tác phòng, chống tệ nạn xã hội

5.1. Chỉ tiêu

25% cán bộ làm công tác quản lý, trực tiếp làm công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy tại cộng đồng được đào tạo, tập huấn cơ bản và nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ.

5.2. Nhiệm vụ, giải pháp

- Xây dựng kế hoạch mở các lớp đào tạo cơ bản và nâng cao đối với cán bộ làm công tác quản lý, điều trị cai nghiện phục hồi và quản lý sau cai nghiện ma túy.

- Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực quản lý và chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ lãnh đạo, cán bộ chuyên trách, không chuyên trách làm công tác phòng, chống tệ nạn xã hội, chăm sóc, hỗ trợ điều trị nghiện ma túy tại cộng đồng, Đội công tác xã hội tình nguyện...

Nội dung hoạt động: Tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ cấp xã, cấp thôn, bản về tổ chức cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, cai nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện ma túy và quản lý sau cai.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.
- Cơ quan phối hợp: các phòng, ngành, đoàn thể liên quan; UBND cấp xã.
- Thời gian thực hiện: thường xuyên.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện do ngân sách cấp huyện, xã thực hiện theo Luật Ngân sách và từ các nguồn hỗ trợ hợp pháp khác để triển khai công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

- Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn huyện, hỗ trợ điều trị nghiện ma túy tại cộng đồng cấp xã hoạt động hiệu quả.

- Tổ chức tập huấn triển khai những điểm mới về công tác cai nghiện trong Luật Phòng, chống ma túy năm 2021, các Nghị định, Thông tư và các văn bản hướng dẫn triển khai, thực hiện công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy.

- Tổ chức tập huấn công tác tư vấn, can thiệp, hỗ trợ người nghiện ma túy cho cán bộ cấp xã, thôn, bản và tổ công tác cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng cho đội ngũ cán bộ làm công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện tại các địa phương.

- Phối hợp các ngành chức năng, chỉ đạo hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ đối với UBND các xã, thị trấn chỉ đạo triển khai các hình thức và biện pháp cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng, tổ chức quản lý sau cai tại nơi cư.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND huyện ban hành về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy để tham mưu sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế cho phù hợp.

- Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc triển khai, thực hiện công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy tại các xã, thị trấn.

- Định kỳ hàng tháng, quý, năm báo cáo tình hình thực hiện chương trình, kế hoạch, mục tiêu, chỉ tiêu cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện.

2. UBND các xã, thị trấn

- Căn cứ kế hoạch cai nghiện và quản lý sau cai nghiện giai đoạn 2021 - 2025 đã ban hành xây dựng kế hoạch cai nghiện và quản lý sau cai năm 2022 trên địa bàn.

- Kiện toàn bộ máy cán bộ phòng, chống tệ nạn xã hội cấp xã, Đội hoạt động xã hội tình nguyện cấp xã, hỗ trợ điều trị nghiện ma túy tại cộng đồng cấp xã.

- Tổ chức rà soát theo dõi người đi biến động, lập danh sách người sử dụng, người nghiện ma túy của địa phương, xây dựng kế hoạch cai nghiện phù hợp với từng loại đối tượng theo diện áp dụng quản lý tại xã, thị trấn; đối tượng cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng; cai nghiện ma túy tự nguyện tại các cơ sở cai nghiện ma túy; cai nghiện ma túy bắt buộc tại Cơ sở Cai nghiện ma túy; đối tượng áp dụng biện pháp điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng Methadone; tư vấn, tham vấn cho người sử dụng ma túy.

- UBND xã, thị trấn ban hành quyết định áp dụng biện pháp quản lý sau cai tại nơi cư trú, đảm bảo 100% số người hoàn thành cai nghiện ma túy bắt buộc được quản lý sau cai tại nơi cư trú. Phân công Đội công tác xã hội tình nguyện, các tổ chức, cá nhân quản lý, giúp đỡ phòng, chống tái nghiện; theo dõi, đánh giá tình hình tái nghiện của người sau cai quản lý tại nơi cư trú; tạo điều kiện thuận lợi về sản xuất, kinh doanh đối với cơ sở sản xuất thuộc các tổ chức, cá nhân có tiếp nhận, giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện. Vận động các tổ chức, đơn vị kinh doanh sản xuất trên địa bàn, doanh nghiệp tư nhân tham gia liên kết tổ chức sản xuất, dạy nghề, giải quyết việc làm cho người sau cai tái hòa nhập cộng đồng.

- Công an huyện, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND các xã, thị trấn đẩy mạnh công tác lập hồ sơ đưa người đi cai nghiện bắt buộc. Chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể tại địa phương phối hợp tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác cai nghiện tại gia đình và cộng đồng.

- Phòng Văn hóa - Thông tin và hệ thống Đài truyền thanh cấp huyện, xã tổ chức tuyên truyền các đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của

Nhà nước về công tác cai nghiện và quản lý sau cai với nhiều hình thức phù hợp.

Báo cáo định kỳ 06 tháng (trước 15/6), năm (trước ngày 15/12) về UBND huyện (qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội) để tổng hợp, báo cáo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định.

Đề nghị các phòng, ban, ngành đơn vị cấp huyện và UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Lao động-TBXH (để báo cáo);
- UBND các xã, thị xã (để thực hiện);
- Công an huyện;
- Trung tâm y tế huyện;
- Các phòng, ngành, đoàn thể cấp huyện có liên quan;
- Lưu: VT, LĐTBXH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Quang Trung

Phụ lục
CHỈ TIÊU CẢI NGHIỆN TẠI GIA ĐÌNH, CỘNG ĐỒNG NĂM 2022
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2022
của Chủ tịch UBND huyện Triệu Sơn)

Số TT	Đơn vị	Số người nghiệm hiện có trên địa bàn	Chỉ tiêu cải thiện tại gia đình và cộng đồng
1	An Nông	9	5
2	Bình Sơn		
3	Dân Lực	5	2
4	Dân Lý	6	2
5	Dân Quyền	6	3
6	Đồng Lợi	13	7
7	Đồng Thắng	10	6
8	Đồng Tiến		
9	Hợp Lý	4	1
10	Hợp Thắng	4	2
11	Hợp Thành	10	7
12	Hợp Tiến	6	3
13	Khuyến Nông		
14	Minh Sơn	2	
15	Nông Trường	6	
16	Thái Hòa	6	2
17	Thị trấn Nưa	5	2
18	Thị trấn Triệu Sơn	12	6
19	Thọ Bình	6	3
20	Thọ Cường	5	2
21	Thọ Dân	5	2
22	Thọ Ngọc	2	
23	Thọ Phú		
24	Thọ Sơn		
25	Thọ Tân	4	1
26	Thọ Thế	5	2
27	Thọ Tiến		
28	Thọ Vực		
29	Tiến Nông		
30	Triệu Thành		
31	Vân Sơn	6	3
32	Xuân Lộc		
33	Xuân Thịnh		
34	Xuân Thọ	2	
Tổng cộng		139	61